

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/DS-ST
Ngày: 06-8-2020
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Bình;
2. Bà Lê Kim Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2020, về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2020/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách xã hội

Địa chỉ: 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Điện thoại: 00-84-4-36417184; Fax: 00-84-4-36417194

Người đại diện hợp pháp: Dương Quyết Thắng, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Xuân B, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện H.

Theo quyết định ủy quyền số: 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Bị đơn:

Bà Nguyễn Thị Cà T, sinh năm 1985;

Ông Dương Văn H, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: ấp 3, xã 2, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông Bảo vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt); Bà T và ông H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/02/2020, trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hà Xuân B – Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện H trình bày: Vào ngày 04/12/2006, bà Nguyễn Thị Cà T và người thừa kế là ông Dương Văn H có vay vốn tại Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Đồng Tháp – Phòng giao dịch huyện H số tiền 9.000.000đ thuộc chương trình cho vay nhà vượt lũ Đồng Bằng Sông Cửu Long theo khế ước số 6000005100218649, hạn trả nợ vào ngày 03/12/2016. Sau khi vay tiền thì bà T và ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Nay món vay đã quá hạn trả nợ nhưng bà T và ông H chưa trả hết nợ cho Ngân hàng. Nay ông Đại diện cho Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Cà T và ông Dương Văn H trả số tiền vay còn nợ tổng cộng là 12.482.670 đồng, trong đó, tiền nợ gốc là: 9.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính từ ngày 04/12/2006 đến ngày 08/01/2020 là: 3.482670 đồng và tiếp tục tính lãi theo khế ước số 6000005100218649.

Bị đơn, Nguyễn Thị Cà T và Dương Văn H đã được Tòa án thông báo triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án tham gia phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa, không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội, buộc bà Nguyễn Thị Cà T và ông Dương Văn H có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng chính sách xã hội tổng cộng là 12.482.670 đồng, trong đó, tiền nợ gốc là: 9.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính từ ngày 04/12/2006 đến ngày 08/01/2020 là: 3.482670 đồng và tiếp tục tính lãi theo khế ước số 6000005100218649.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về áp dụng pháp luật: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hà Xuân B vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt), bà Nguyễn Thị Cà T và ông Dương Văn H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên tiếp tục xét xử vụ án phù hợp với quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” được quy định tại các Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự, các bị đơn Nguyễn Thị Cà T và ông

Dương Văn H cư trú tại ấp 3, xã 2, huyện H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H được quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội (Gọi tắt là Ngân hàng) yêu cầu bà Nguyễn Thị Cà T và ông Dương Văn H trả số tiền vay còn nợ tổng cộng là 12.482.670 đồng, trong đó, tiền nợ gốc là: 9.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính từ ngày 04/12/2006 đến ngày 08/01/2020 là: 3.482.670 đồng và tiếp tục tính lãi theo khế ước số 6000005100218649 có đủ cơ sở để chấp nhận vì: Ngân hàng cho bà T và ông H vay tiền có hồ sơ ký kết giữa các bên và bà Cà T, ông H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bên vay tiền như không đóng lãi đầy đủ, không trả nợ gốc như cam kết giữa các bên, điều này chứng tỏ bà Cà T và ông H đã vi phạm quy định được các bên cam kết và ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng, từ đó phát sinh tranh chấp nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là phù hợp.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được Tòa án chấp nhận nên bà Cà T và ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Cà T và ông Dương Văn H có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng chính sách xã hội tổng cộng là 12.482.670 đồng, trong đó, tiền nợ gốc là: 9.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính từ ngày 04/12/2006 đến ngày 08/01/2020 là: 3.482.670 đồng và tiếp tục tính lãi theo khế ước số 6000005100218649.

3. Về án phí:

3.1 Ngân hàng chính sách xã hội không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3.2 Bà Nguyễn Thị Cà T và ông Dương Văn H cùng chịu 624.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Chí Thúc